

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM

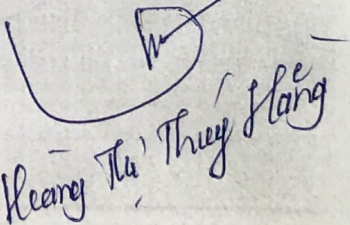
(Ngày 12 tháng 12 năm 2025)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập
 - Họ và tên: HOÀNG THỊ THÚY HẰNG. Ngày tháng năm sinh: 18/07/1975
 - Chức vụ/chức danh công tác: Hiệu trưởng
 - Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Mầm non số 2 Na Sang
 - Nơi thường trú: Bản Cò Đưa – xã Na Sang – Tỉnh Điện Biên.
 - Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân(3): 011175000567
ngày cấp 13/4/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập (Đã ly hôn năm 2017)
 - Họ và tên:
 - Nghề nghiệp:
 - Nơi làm việc (4):
 - Nơi thường trú:
 - Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân(3): ngày cấp
..... nơi cấp.....
3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)
 - 3.1. Con thứ nhất:
 - Họ và tên: Ngày tháng năm sinh:
 - Nơi thường trú:
 - Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân(3): ngày cấp
..... nơi cấp.....
 - 3.2. Con thứ hai (trở lên): Kê khai tương tự như con thứ nhất.

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN(5)

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất(6):
 - 1.1. Đất ở(7):
 - 1.1.1. Thừa thứ nhất:
 - Địa chỉ(8): Bản Na Sang, xã Na Sang, tỉnh Điện Biên
 - Diện tích(9): 198,6m²
 - Giá trị(10): 150 triệu
 - Giấy chứng nhận quyền sử dụng(11): Số CD 32342 do UBND huyện Mường Chà cấp ngày 08/10/2020 đứng tên: Hoàng Thị Thúy Hằng
 - Thông tin khác (nếu có)(12):
 - 1.1.2. Thừa thứ 2 (trở lên):
 - Địa chỉ: Bản Cò Đưa, xã Na Sang, tỉnh Điện Biên
 - Diện tích: 450 m²
 - Giá trị (10): 250 triệu
 - Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Chưa có sổ đỏ


Hoàng Thị Thúy Hằng

- Thông tin khác (nếu có): Mua đất vào ngày 26/9/2018

1.2. Các loại đất khác (13): Không

1.2.1. Thừa thứ nhất:

1.2.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thừa thứ nhất.

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: Bản Co Đứa – xã Na Sang – tỉnh Điện Biên

- Loại nhà(14): Nhà ở riêng lẻ: Cấp IV

- Diện tích sử dụng (15): 114m²

- Giá trị(10): 400.000.000 VNĐ

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: chưa có

- Thông tin khác (nếu có): Làm nhà vào ngày 12/6/2020

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Không có

2.2. Công trình xây dựng khác (16): Không có

2.2.1. Công trình thứ nhất:

- Tên công trình: Địa chỉ:

- Loại công trình: cấp công trình:

- Diện tích:

- Giá trị(10):

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:

- Thông tin khác (nếu có):

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Không có.

3. Tài sản khác gắn liền với đất(17): Không có

3.1. Cây lâu năm(18):

- Loại cây: Số lượng: Giá trị(10):

- Loại cây: Số lượng: Giá trị(10):

3.2. Rừng sản xuất(19):

- Loại rừng: Diện tích: Giá trị(10):

- Loại rừng: Diện tích: Giá trị(10):

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi: Số lượng: Giá trị(10):

- Tên gọi: Số lượng: Giá trị(10):

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên(20): Không có

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên(21): Không có

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không có

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu: Số lượng: Giá trị:

- Tên cổ phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu: Số lượng: Giá trị:

Hoàng Thị Thúy Hằng

- Tên trái phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.3. Vốn góp (22):

- Hình thức góp vốn: Giá trị:

- Hình thức góp vốn: Giá trị:

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác (23):

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)(24):

- Tên tài sản: ô tô hãng Hyundai Tucson

Số đăng ký: 2700002335

Giá trị: 830.000.000đ

- Tên tài sản: Số đăng ký: Giá trị:

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)(25):

- Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

- Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài(26): Không có

9. Tài khoản ở nước ngoài(27): Không có

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai từ tháng 01-12/2025: 360.000.000đ

- Tổng thu nhập của người kê khai: 360.000.000đ

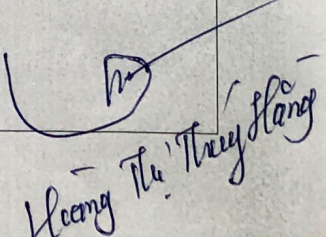
- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng):

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: không có

- Tổng các khoản thu nhập chung: Không có

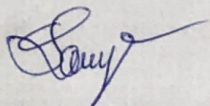
III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác			
2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			

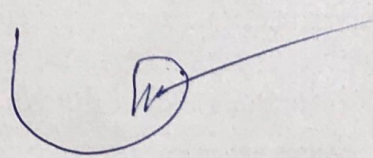

Hoàng Thu Thủy Hằng

3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...) 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác). 8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.	01 ô tô Tucson sản xuất năm 2025	830.000.000 (VNĐ) +360.000.000	Tiết kiệm từ lương của bản thân, lương của con gái Vay ngân hàng 250.000.000 (VNĐ) Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp từ tháng 01-12/ 2025
--	---	--	---

Na Sang, ngày.... tháng 12 năm 2025
 NGƯỜI NHẬN BÀN KÊ KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)


 Lê Thị May

Na Sang, ngày 12 tháng 12 năm 2025
 NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)



Hoàng Thị Thúy Hằng

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM

(Ngày 12 tháng 12 năm 2025)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Hoàng Thị Bích Lập
- Ngày tháng năm sinh: 08/3/1984
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó BT Chi bộ, Phó Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường mầm non số 2 Na Sang
- Nơi thường trú: Tổ dân phố 6 – xã Na Sang – tỉnh Điện Biên
- Số căn cước hoặc giấy chứng minh nhân dân: 011184003089 ngày cấp 10/10/2024 nơi cấp Bộ Công an

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Tòng Văn Niệm
- Ngày tháng năm sinh: 26/12/1980
- Nghề nghiệp: Công an
- Nơi làm việc: Công an xã Na Sang, tỉnh Điện Biên
- Nơi thường trú: Tổ dân phố 6 – xã Na Sang – tỉnh Điện Biên
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 011080000141 ngày cấp 23/3/2021 nơi cấp Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an

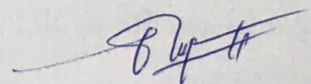
3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: Tòng Hoàng Long
- Ngày, tháng, năm sinh: 17/11/2012
- Nghề nghiệp: Học sinh lớp 8 trường THCS số 1 Na Sang
- Nơi thường trú: Tổ dân phố 6 – xã Na Sang – tỉnh Điện Biên
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 011212003064 ngày cấp 10/7/2024 nơi cấp Bộ Công an

3.2. Con thứ hai:

- Họ và tên:



- Ngày, tháng, năm sinh:
- Nghề nghiệp:
- Nơi thường trú:
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân:

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

+ Địa chỉ: Tổ dân phố 6 – xã Na Sang – tỉnh Điện Biên

+ Diện tích: 200,55 m²

+ Giá trị: 200.000.000 đ (Thời điểm mua 2006)

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Số CP 032682 do UBND huyện Mường Chà cấp ngày 24 tháng 3 năm 2020. Cấp cho ông Tòng Văn Niệm và bà Hoàng Thị Bích Lập.

+ Thông tin khác (nếu có):

Hiện trạng quản lý, sử dụng: Gia đình đã xây dựng nhà ở trên mảnh đất đó

1.1.2. Thửa thứ 2: (Mô tả như mảnh thứ nhất): Không

1.2. Các loại đất khác: Không

2. Nhà ở, công trình xây dựng

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

+ Địa chỉ: Tổ dân phố 6 – xã Na Sang – tỉnh Điện Biên

+ Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ

+ Diện tích sử dụng: 80 m²

+ Giá trị: 300.000.000 đ

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Chưa có

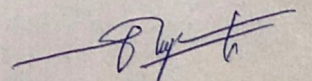
+ Thông tin khác (nếu có): Gia đình sử dụng để ở, không cho thuê.

2.2. Công trình xây dựng khác: Không

3. Tài sản khác gắn liền với đất: Không

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: Không

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên: Không



6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không

6.1. Cổ phiếu: Không

- Tên cổ phiếu: Số lượng: Giá trị:

- Tên cổ phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.2. Trái phiếu: Không

- Tên trái phiếu: Số lượng: Giá trị:

- Tên trái phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.3. Vốn góp: Không

- Hình thức góp vốn: Giá trị:

- Hình thức góp vốn: Giá trị:

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác: Không

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...):

- Tên tài sản: ô tô hãng Hyundai Tucson Số đăng ký: 012565.

Giá trị: 863.000.000đ

- Tên tài sản: Số đăng ký: Giá trị:

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác): Không

- Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

- Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài: Không

9. Tài khoản ở nước ngoài: Không

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

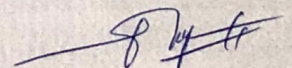
- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai: (Lương và các khoản phụ cấp của 2 vợ chồng) từ tháng 01-12/2025: 669.600.000đ

- Tổng thu nhập của người kê khai: 291.600.000đ

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 378.000.000đ

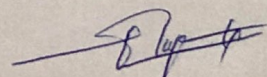
- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: 0 đồng



- Tổng các khoản thu nhập chung: 0 đồng

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):.....

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...) 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác). 8. Tài sản ở nước ngoài.			

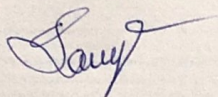


9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai		+669.600.000đ	Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp từ tháng 01-12/2025
---------------------------------------	--	---------------	--

Na Sang, ngày tháng 12 năm 2025

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)



Lữ Thị May

Na Sang, ngày 12 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)



Hoàng Thị Bích Lập

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM
(Ngày 2 tháng 12 năm 2025)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Vũ Thị Bảy
- Ngày tháng năm sinh: 01/3/1971
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường mầm non số 2 Na Sang
- Nơi thường trú: Tổ dân phố 11 xã Na Sang, Tỉnh Điện Biên.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: giấy chứng minh nhân dân số 035171003666 ngày cấp 25/04/2021 nơi cấp Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự Xã hội.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Thiệu Quang Bảy. Năm sinh: 1969 (Đã chết)

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

3.2. Con thứ hai:

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thừa thứ nhất:

- Địa chỉ: Tổ 32 – Mường Thanh- Thành phố Điện Biên Phủ
- Diện tích: 83,6 m² (đất ở 83,6 m²)
- Giá trị: 200.000.000đ
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng Số BG 042153 do : Do UBND Thành phố cấp ngày 21 tháng 12 năm 2012 cho bà Vũ Thị Bảy
- Thông tin khác (nếu có)

Hiện trạng quản lý, sử dụng: Gia đình đã xây dựng nhà ở trên mảnh đất đó

- 1.1.2. Thừa thứ hai:

+ Địa chỉ: Tổ dân phố 11 – Thị trấn Mường Chà – huyện Mường Chà – tỉnh Điện Biên

+ Diện tích: 57 m² (đất ở 57 m²)

+ Giá trị: 200.000.000 đ

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng: do UBND huyện Mường Chà cấp ngày 01 tháng 6 năm 2016. Cấp cho bà Vũ Thị Bảy

+ Thông tin khác (nếu có):

Hiện trạng quản lý, sử dụng: Gia đình đã xây dựng nhà ở trên mảnh đất đó

- 1.1.3. Thừa thứ ba:

- Địa chỉ: Tổ dân phố 11 Thị trấn Mường Chà Huyện Mường Chà Tỉnh Điện Biên

- Diện tích : 120 m²(đất ở 65 m², đất trồng cây hàng năm khác 55 m²)

- Giá trị : 50.000.000đ

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Chưa có

Hiện trạng quản lý, sử dụng: Gia đình đã xây dựng nhà ở trên mảnh đất đó

2. Nhà ở, công trình xây dựng

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: Địa chỉ tổ 32 – Mường Thanh- Thành phố Điện Biên Phủ

- Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ cấp 4.

- Diện tích sử dụng : 83,6 m²

- Giá trị: 200.000.000đ

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu

- Thông tin khác (nếu có): Gia đình sử dụng để ở, không cho thuê.

2.1.2. Nhà thứ hai:

+ Địa chỉ: Tổ dân phố 11 – Thị trấn Mường Chà – huyện Mường Chà – tỉnh Điện Biên

+ Diện tích: 57 m²

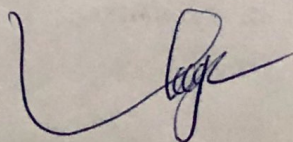
+ Giá trị: 200.000.000 đ

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng

+ Thông tin khác (nếu có):

Hiện trạng quản lý, sử dụng: Gia đình đã xây dựng nhà ở trên mảnh đất đó

2.1.3. Nhà thứ ba:



+ Địa chỉ: Tổ dân phố 11 – Thị trấn Mường Chà – huyện Mường Chà – tỉnh Điện Biên

+ Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ

+ Diện tích sử dụng: 65 m²

+ Giá trị: 20.000.000 đ

+ Thông tin khác (nếu có): Gia đình sử dụng để ở, không cho thuê.

2.2. Công trình xây dựng khác: Không

3. Tài sản khác gắn liền với đất: Không

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: Không

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên: Không

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không

6.1. Cổ phiếu: Không

- Tên cổ phiếu: Số lượng: Giá trị:

- Tên cổ phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.2. Trái phiếu: Không

- Tên trái phiếu: Số lượng: Giá trị:

- Tên trái phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.3. Vốn góp: Không

- Hình thức góp vốn: Giá trị:

- Hình thức góp vốn: Giá trị:

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác: Không

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...): Không

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác): Không

- Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

- Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài: Không

9. Tài khoản ở nước ngoài: Không

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai: Từ tháng 1/2024 đến tháng 12/2024: 240.540.000 đ

- Tổng thu nhập của người kê khai: 240.540.000 đ

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng):

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: 0 đồng

- Tổng các khoản thu nhập chung: 0 đồng

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):.....

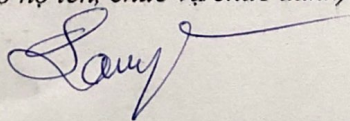
Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.			

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...). 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác). 8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai			
		240.540.000đ	Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp

Na Sang, ngày tháng 12 năm 2025

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

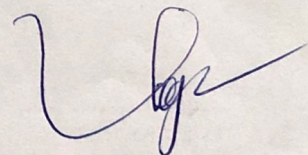


Co Thi May

Na Sang, ngày 12 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN

(Ký, ghi rõ họ tên)



Vũ Thị Bầy